

Số: /KL-TTr

Nam Định, ngày tháng năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra công tác tham mưu, ban hành văn bản chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện “xây dựng kế hoạch giáo dục; các khoản thu, chi từ người học; công khai trong giáo dục¹; công tác kiểm tra” năm học 2023-2024 đối với Phòng GDĐT thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định

Thực hiện Quyết định số 38/QĐ-TTr ngày 13/3/2024 của Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tỉnh Nam Định về việc thanh tra công tác tham mưu, ban hành văn bản chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện “xây dựng kế hoạch giáo dục; các khoản thu, chi từ người học; công khai trong giáo dục; công tác kiểm tra” năm học 2023-2024, từ ngày 27/3/2024 đến ngày 15/4/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Phòng GDĐT thành phố Nam Định và kiểm chứng tại một số cơ sở giáo dục (CSGD) thuộc thành phố Nam Định.

Xét báo cáo kết quả thanh tra ngày 26/4/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở GDĐT tỉnh Nam Định kết luận như sau:

A. KHÁI QUÁT CHUNG

Phòng GDĐT thành phố Nam Định có Trụ sở làm việc tại địa chỉ số 2, đường Phạm Hồng Thái, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; số điện thoại: 02283.882.668; email: pgd.tpnamdinh@namdinh.edu.vn; Cổng thông tin điện tử (TTĐT): <http://pgd-namdinh.namdinh.edu.vn>; là cơ quan chuyên môn của UBND thành phố Nam Định, thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND thành phố Nam Định quản lý nhà nước về giáo dục theo Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND². Hiện tại Phòng GDĐT có 08 công chức (Trưởng phòng, 01 Phó trưởng phòng, 06 chuyên viên); được giao quản lý tổng số 87 CSGD Mầm non (gồm 25 Trường Mầm non công lập với 7.282 trẻ ra lớp/277 lớp; 03 Trường Mầm non tư thục và 59 nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập với 3.841 trẻ ra lớp/225 lớp. Tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ ra lớp ước đạt 36,2%, trẻ mẫu giáo ra lớp ước đạt 93,4%, 100% trẻ 5 tuổi ra lớp) và 43 CSGD phổ thông (gồm 25 Trường Tiểu học công lập³ với 21.058 học sinh (HS)/516 lớp; 18 Trường Trung học cơ sở công lập với 15.956 HS/366 lớp. Tỷ lệ huy động HS đến lớp đạt 100%). Hiện tại, đội ngũ của 68 CSGD công lập được biên chế có 154 cán bộ quản lý (CBQL)⁴, 1.941 giáo viên (GV)⁵, 123 nhân viên (NV)⁶; ngoài ra còn có 125 GV hợp đồng⁷ và 65 NV hợp đồng⁸.

¹ Trọng tâm là việc thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

² Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 14/5/2021 của UBND thành phố Nam Định về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng GDĐT.

³ Trong đó có Trường Tiểu học Cửa Nam mới thành lập, bắt đầu thực hiện tuyển sinh từ năm học 2024-2025.

⁴ Trong đó có 68 Hiệu trưởng, 86 Phó Hiệu trưởng.

⁵ Cấp học Mầm non (MN) có 552 GV; cấp học Tiểu học (TH) có 738 GV; cấp học Trung học cơ sở (THCS) có 651 GV.

⁶ Với 29 NV cấp học MN, 54 NV cấp học TH, 40 NV cấp học THCS.

⁷ Với 35 GV cấp học MN, 38 GV cấp học TH, 52 GV cấp học THCS.

⁸ Với 10 NV cấp học MN, 25 NV cấp học TH, 30 NV cấp học THCS.

Các cấp ủy đảng, chính quyền của thành phố Nam Định quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, huy động, bố trí các nguồn lực để chăm lo, phát triển giáo dục địa phương.

Nhiều năm liền, chất lượng giáo dục và phong trào thi đua của Phòng GDĐT thành phố Nam Định ổn định (là một trong những đơn vị thường xuyên dẫn đầu phong trào thi đua trong tỉnh).

Năm học 2023-2024, toàn thành phố có 44 trường (gồm 13 trường MN, 16 trường TH, 15 trường THCS) được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia (trong đó có 16 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2), có 46 trường được công nhận trường đạt chuẩn Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn (gồm 9 trường MN, 23 trường TH, 14 trường THCS), có 44 trường được công nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục (gồm 13 trường MN, 18 trường TH, 13 trường THCS) bảo đảm kế hoạch, nhiệm vụ năm học của Phòng GDĐT và đáp ứng chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 của UBND thành phố Nam Định; tiếp tục duy trì chất lượng phổ cập giáo dục phổ thông mức độ 3.

B. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

I. Công tác cập nhật văn bản, tham mưu, ban hành văn bản của Phòng GDĐT

1. Phòng GDĐT tiếp nhận, cập nhật, chuyển tải và quán triệt⁹ các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền về thực hiện “xây dựng kế hoạch giáo dục; các khoản thu, chi từ người học; công khai trong giáo dục; công tác kiểm tra” năm học 2023-2024 tới CBQL, công chức cơ quan Phòng GDĐT, các CSGD.

2. Năm học 2023-2024, tính đến thời điểm thanh tra, Phòng GDĐT chủ trì, phối hợp tham mưu UBND thành phố ban hành được 12 văn bản về xây dựng, phát triển, quản lý giáo dục tại địa phương; ban hành được 639 văn bản¹⁰ để chỉ đạo, quản lý, điều hành theo chức năng, nhiệm vụ được giao và đã quán triệt, triển khai thực hiện tới CBQL, công chức cơ quan Phòng GDĐT, các CSGD (thể hiện thông qua việc chuyển tải, giao nhiệm vụ trên Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, email; Biên bản các cuộc họp giao ban, các cuộc tập huấn).

II. Công tác tham mưu, ban hành văn bản chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024

1. Đối với cấp học Trung học cơ sở

Theo các văn bản do Phòng GDĐT đã tham mưu, ban hành về chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện xây dựng Kế hoạch giáo dục (KHGD) đối với cấp học THCS năm học 2023-2024¹¹; báo cáo và các tài liệu minh chứng do Phòng GDĐT cung cấp, nhận thấy Phòng GDĐT đã chỉ đạo, hướng dẫn các trường THCS thực hiện

⁹ Tại các cuộc họp, Hội nghị CBQL, Hội nghị triển khai nhiệm vụ năm học, Hội nghị Xây dựng kế hoạch năm học, Hội nghị tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ, Hội nghị giao ban của ngành, Hội nghị cốt cán chuyên môn theo cấp học, lĩnh vực giáo dục, Kế toán,... trong toàn thành phố; qua Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành, email, Công TTĐT của Phòng GDĐT.

¹⁰ Chia theo hình thức có 359 công văn, 77 quyết định, 39 báo cáo, 140 tờ trình, 11 kế hoạch, 26 thông báo kết luận. Chia theo lĩnh vực công tác: về KHGD cấp Trung học cơ sở: 19 văn bản; về KHGD cấp Tiểu học: 08 văn bản; về KHGD cấp Mầm non: 07 văn bản; quản lý tài chính: 27 văn bản; công khai trong giáo dục: 03 văn bản; công tác kiểm tra: 58 văn bản;...

¹¹ Công văn số 563/CV-PGDĐT ngày 25/8/2023 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2023-2024; Công văn số 568/PGDĐT ngày 29/8/2023 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học môn học/hoạt động giáo dục đối với lớp 8 chương trình GDPT 2018; Công văn số 647/PGDĐT- THCS ngày 21/9/2023 về các quy định về chuyên môn năm học 2023-2024;...

việc xây dựng các loại KHGD theo quy trình được Sở GDĐT hướng dẫn tại Công văn số 367/SGDĐT-GDTrH¹², gồm: KHGD của nhà trường, trong đó có Kế hoạch (KH) triển khai các cuộc thi, hội thi,...; KHGD của tổ, nhóm chuyên môn (gồm: KH dạy học môn học; KH tổ chức các hoạt động giáo dục); KHGD của GV và Kế hoạch bài dạy (KHBD) của GV. Trong đó:

- Về KHGD của nhà trường¹³: bảo đảm đúng Khung KH thời gian năm học của UBND tỉnh, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học của Sở GDĐT, KH thời gian thực hiện chương trình (của từng môn học, nội dung học tập,... bảo đảm đủ tổng số tiết/năm học quy định trong chương trình); bảo đảm chương trình mỗi môn học/mỗi khối lớp được bố trí phù hợp trong cả năm học; được chủ động bố trí thời gian thực hiện chương trình bảo đảm tính khoa học, sư phạm, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, đội ngũ GV, NV và không gây áp lực đối với HS góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục toàn diện. Đồng thời chú trọng thực hiện đổi mới quản lý dạy học, tổ chức thực hiện chương trình giáo dục phổ thông (GDPT); xây dựng chủ đề dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá (KTĐG) đáp ứng phát triển phẩm chất, năng lực HS; nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn; tổ chức hoạt động giáo dục, dạy học trải nghiệm, hướng nghiệp, dạy nghề phù hợp với đối tượng HS; thực hiện nghiêm túc việc đổi mới ra đề KTĐG HS.

- Về KHGD của tổ chuyên môn¹⁴ (gồm KH dạy học môn học và KH tổ chức các hoạt động giáo dục): bảo đảm thể hiện cụ thể, chi tiết theo từng chủ đề, chuyên đề (mỗi chủ đề thể hiện rõ yêu cầu cần đạt, thiết bị dạy học sử dụng trong chủ đề,...) của môn học theo KH thời gian thực hiện chương trình các môn học và KHGD của nhà trường, chú trọng thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy (PPGD), phương pháp KTĐG; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), thực hiện chuyển đổi số vào công tác quản lý, giảng dạy, giáo dục nhằm nâng cao công tác quản lý tổ chuyên môn và chất lượng giáo dục HS.

- Về KHGD của GV và KHBD (giáo án) của GV¹⁵: Căn cứ vào KH dạy học các môn học của tổ chuyên môn, nhiệm vụ (giảng dạy, giáo dục) được Hiệu trưởng phân công, GV xây dựng KHGD của cá nhân trong năm học (bảo đảm tính liên thông, thống nhất với KHGD của tổ chuyên môn, KHGD của nhà trường và yêu cầu đặc thù về mạch kiến thức, yêu cầu cần đạt của mỗi chuyên đề, chủ đề,... của từng môn học, hoạt động giáo dục), từ đó xây dựng các KHBD để tổ chức dạy học (xây dựng KHBD theo chuyên đề, chủ đề, mạch kiến thức bảo đảm chi tiết theo quy định của từng môn học và thể hiện rõ đổi mới PPGD và KTĐG đáp ứng phát triển phẩm chất, năng lực HS; các nhà trường thống nhất trong nội bộ đơn vị về cách thức quản lý, phê duyệt/ký duyệt KHBD).

Theo báo cáo và các tài liệu minh chứng do Phòng GDĐT cung cấp, nhận thấy Phòng GDĐT đã thu KHGD của 18/18 trường THCS trong toàn thành phố để quản lý

¹² Công văn số 367/SGDĐT-GDTrH ngày 23/3/2021 của Sở GDĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch của nhà trường.

¹³ Được xây dựng theo Khung kế hoạch tham khảo tại Phụ lục 2 Công văn số 367/SGDĐT-GDTrH.

¹⁴ Được xây dựng theo Khung kế hoạch tham khảo tại các Phụ lục 3, 4 Công văn số 367/SGDĐT-GDTrH.

¹⁵ Được xây dựng theo Khung kế hoạch tham khảo tại các Phụ lục 5, 6 Công văn số 367/SGDĐT-GDTrH.

theo quy định; đã tổ chức kiểm tra việc xây dựng các loại KHGD¹⁶ của các trường THCS lồng ghép trong các đợt kiểm tra chuyên ngành, chuyên đề (năm học 2023-2024, tính đến thời điểm thanh tra, Phòng GDĐT đã kiểm tra được 09 trường THCS về nội dung này), qua đó giúp các nhà trường kịp thời điều chỉnh, rút kinh nghiệm trong công tác xây dựng, tổ chức thực hiện KHGD, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của các trường THCS tại địa phương.

Kiểm tra minh chứng tại 03 trường THCS¹⁷, nhận thấy:

- Các nhà trường đã chỉ đạo, tổ chức việc xây dựng và thực hiện KHGD¹⁸ theo hướng dẫn của Phòng GDĐT, Sở GDĐT, trong đó:

+ KHGD của nhà trường đã đề ra mục tiêu/chỉ tiêu theo từng nhiệm vụ để thực hiện; có các giải pháp, biện pháp trọng tâm, then chốt để thực hiện; có phân công người phụ trách/thực hiện và thời gian thực hiện; về cơ bản, nội dung đã thể hiện được các hoạt động giáo dục theo quy định (có nội dung triển khai Chương trình GDPT 2018 đối với các khối lớp 6, 7, 8 và Chương trình GDPT 2006 đối với khối lớp 9).

+ Các tổ chuyên môn đã xây dựng KHGD của tổ trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt để tổ chức thực hiện, gồm KH dạy học môn học¹⁹ và KH tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Phòng GDĐT, Sở GDĐT.

+ Căn cứ KHGD của nhà trường, KHGD của tổ chuyên môn, cá nhân GV, theo nhiệm vụ được phân công xây dựng KHGD, KHBD cá nhân (trong đó có KHBD chương trình chính khóa, KHBD chương trình dạy thêm, KHBD chương trình bồi dưỡng HS giỏi) để tổ chức dạy học, KHBD (giáo án) được tổ trưởng, lãnh đạo nhà trường phê duyệt online bằng chữ ký số²⁰.

- Các nhà trường đã tổ chức triển khai thực hiện KHGD, phân công kiểm tra, giám sát, đôn đốc các bộ phận và cá nhân có liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ (thông qua kiểm tra nội bộ nhà trường). Năm học 2023-2024, đến thời điểm thanh tra, KHGD của các nhà trường đã được thực hiện đúng tiến độ, cơ bản hoàn thành các nội dung theo KH đề ra.

2. Đối với cấp học Tiểu học

Theo các văn bản do Phòng GDĐT đã tham mưu, ban hành về chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện xây dựng KHGD đối với cấp học TH năm học 2023-2024²¹; báo cáo và các tài liệu minh chứng do Phòng GDĐT cung cấp, nhận thấy Phòng GDĐT đã chỉ đạo, hướng dẫn các trường TH thực hiện việc xây dựng các loại KHGD

¹⁶ KHGD của nhà trường, KHGD của tổ chuyên môn, KHGD của GV, KHBD của GV.

¹⁷ 03 Trường THCS: Lương Thế Vinh, Lê Đức Thọ, Tổng Văn Trân.

¹⁸ Trường THCS Tổng Văn Trân: KH số 03/KH -THCS TVT ngày 09/9/2023; Trường THCS Lương Thế Vinh: KH số 130/KH-THCSLTV ngày 22/9/2023, KH số 129/KH-THCSLTV ngày 22/9/2023; Trường THCS Lê Đức Thọ: KH số 01/KH-THCSLĐT ngày 17/09/2023.

¹⁹ KH dạy học môn học (gồm KH dạy học chính khóa và KH dạy thêm, học thêm) được gắn kết, tích hợp với KH sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học các môn học.

²⁰ Trường THCS Lương Thế Vinh và Trường THCS Tổng Văn Trân: ký duyệt/phê duyệt KH bài dạy cho GV vào thứ 7 của tuần trước khi thực hiện; Trường THCS Lê Đức Thọ: ký duyệt/phê duyệt KH bài dạy cho GV vào ngày đầu tuần của tuần thực hiện).

²¹ Công văn 302/PGDĐT ngày 12/5/2023 về hướng dẫn thực hiện các môn học, hoạt động giáo dục và sử dụng SGK, tài liệu năm học 2023-2024; Công văn 575/PGDĐT ngày 31/8/2023 về hướng dẫn nhiệm vụ năm học 2023-2024 cấp tiểu học; Công văn 576/PGDĐT ngày 31/8/2023 về hướng dẫn hồ sơ, sổ sách và nề nếp chuyên môn cấp TH năm học 2023-2024;...

theo quy trình được Sở GDĐT hướng dẫn tại Công văn số 1003/SGDĐT-GDTH²², gồm: KHGD của nhà trường; KH dạy học các môn học, hoạt động giáo dục (của từng khối lớp); KHBD của giáo viên. Trong đó:

- Về KHGD của nhà trường²³ và KH dạy học các môn học, hoạt động giáo dục²⁴: bảo đảm đúng Khung KH thời gian năm học của UBND tỉnh, hướng dẫn²⁵ của Sở GDĐT, Bộ GDĐT (hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học, hướng dẫn xây dựng KHGD của nhà trường,...). Trong đó chú trọng thực hiện:

+ Bố trí thời gian thực hiện chương trình hiệu quả, bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với HS; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và đối tượng HS, bảo đảm cuối năm học HS đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình.

+ Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày bảo đảm đúng thời lượng về số buổi, số tiết học; KHGD bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục giúp HS hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho HS được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở cấp học TH; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi HS.

+ Tổ chức các hoạt động học, giáo dục theo nhu cầu, sở thích của HS dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) để tạo điều kiện cho HS vui chơi, giải trí; khuyến khích HS tham gia những sân chơi bổ ích, thiết thực như: An toàn giao thông cho nụ cười trẻ thơ, vẽ tranh quốc tế Toyota “Chiếc ô tô mơ ước”, ý tưởng trẻ thơ...²⁶ trên nguyên tắc không thành lập đội tuyển, không tổ chức ôn luyện, tập huấn gây áp lực và căng thẳng cho HS; phát hiện và quan tâm bồi dưỡng cho HS có năng khiếu phát huy được năng lực, sở trường của mình.

+ Đối với các khối lớp 1, 2, 3, 4: Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc²⁷, các môn học tự chọn²⁸ theo quy định của Chương trình GDPT 2018 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp TH²⁹; tổ chức giảng dạy

²² Công văn số 1003/SGDĐT-GDTH ngày 07/7/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng KHGD của nhà trường cấp TH.

²³ Được xây dựng theo Khung KH tại Phụ lục 1 Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng KHGD của nhà trường cấp TH.

²⁴ Được xây dựng theo Khung KH tại Phụ lục 2 Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH.

²⁵ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH; Công văn số 1003/SGDĐT-GDTH; Thông báo số 1117/TB-SGDĐT ngày 02/8/2021 của Sở GDĐT về kết luận Hội thảo, tập huấn hướng dẫn xây dựng KHGD nhà trường cấp TH; Công văn số 775/SGDĐT-GDTH; Công văn 302/PGDĐT.

²⁶ Hùng biện Tiếng Anh, viết chữ Đẹp, giải Toán và Khoa học bằng tiếng Anh, Rung chuông vàng, Trạng Nguyên tiếng Việt, lập trình Kodo (HS lớp 1,2), Câu lạc bộ Toán tuổi thơ lớp 5, giải toán trên tạp chí Toán tuổi thơ, Giao lưu phát triển năng lực HS.

²⁷ Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học, Công Nghệ, Ngoại ngữ 1 (lớp 3, lớp 4), Hoạt động trải nghiệm.

²⁸ Ngoại ngữ 1 đối với lớp 1 và lớp 2;...

²⁹ Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp TH; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp TH; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp TH; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng

nội dung “Địa phương em” theo quy định; tổ chức dạy học các môn Ngoại Ngữ 1, Tin học theo quy định³⁰.

+ *Đối với lớp 5*: các Trường TH chủ động xây dựng và thực hiện KHGD đối với lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS để đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình GDPT³¹. Cần chú trọng rèn luyện các kỹ năng và tạo tâm thế cho HS sẵn sàng học lớp 6 theo Chương trình GDPT 2018³². Tiếp tục triển khai chương trình môn Tiếng Anh, môn Tin học tự chọn theo Chương trình GDPT 2006; tăng cường tổ chức dạy đủ 4 tiết Tiếng Anh/tuần cho HS lớp 5;...

+ *Triển khai giáo dục Stem*: Các nhà trường xây dựng KH triển khai thực hiện giáo dục Stem từ năm học 2023-2024 theo chương trình GDPT cấp TH (năm học 2023-2024 thực hiện tối thiểu 6 chủ đề/lớp) phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường theo hướng dẫn³³.

- *Về KHBD (giáo án) của GV*³⁴: Căn cứ vào KH dạy học các môn học, hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn, KHGD của nhà trường, sách giáo khoa, thiết bị dạy học, điều kiện thực tế của trường, lớp, đối tượng HS và nhiệm vụ (giảng dạy, giáo dục) được Hiệu trưởng phân công, GV xây dựng các KHBD để tổ chức dạy học (xây dựng KHBD theo chủ đề, mạch nội dung bảo đảm chi tiết theo quy định của từng môn học, hoạt động giáo dục và thể hiện rõ đổi mới PPGD và KTĐG nhằm phát triển phẩm chất, năng lực HS; các nhà trường thống nhất trong nội bộ đơn vị về cách thức quản lý, phê duyệt/ký duyệt KHBD).

Theo báo cáo và các tài liệu minh chứng do Phòng GDĐT cung cấp, nhận thấy Phòng GDĐT đã thu KHGD của 24/24 trường TH trong toàn thành phố để quản lý theo quy định; đã tổ chức kiểm tra việc xây dựng các loại KHGD³⁵ của các trường TH lồng ghép trong các đợt kiểm tra chuyên ngành, chuyên đề (năm học 2023-2024, tính đến thời điểm thanh tra, Phòng GDĐT đã kiểm tra được 09 trường TH về nội dung này), qua đó giúp các nhà trường kịp thời điều chỉnh, rút kinh nghiệm trong công tác xây dựng, tổ chức thực hiện KHGD, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của các trường TH tại địa phương.

Kiểm tra minh chứng tại 02 trường TH³⁶, nhận thấy:

- Các nhà trường đã chỉ đạo, tổ chức việc xây dựng và thực hiện KHGD³⁷ theo hướng dẫn của Phòng GDĐT, Sở GDĐT, Bộ GDĐT, trong đó:

dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp TH; Công văn số 1556/SGDĐT-GDTH ngày 12/10/2020 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện Chương trình GDPT 2018.

³⁰ Ngoại ngữ 1: Đối với lớp 1 và lớp 2, tiếp tục triển khai chương trình môn tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018. Đối với lớp 3 và lớp 4, tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1, Tin học bắt buộc, bảo đảm tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GDĐT.

³¹ Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018.

³² Công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GDĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018.

³³ Kế hoạch số 723/KH-SGDĐT ngày 04/5/2023 của Sở GDĐT; Kế hoạch số 516/KH-PGDĐT ngày 07/8/2023 của Phòng GDĐT triển khai thực hiện giáo dục Stem cấp TH từ năm học 2023 - 2024.

³⁴ Được xây dựng theo Khung KH tại Phụ lục 3 Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH.

³⁵ KHGD của nhà trường, KHGD của tổ chuyên môn, KHBD của GV.

³⁶ 02 Trường TH: Kim Đồng, Lộc Vượng.

+ KHGD của nhà trường đã đề ra mục tiêu/chỉ tiêu theo từng nhiệm vụ để thực hiện bảo đảm thực hiện chương trình GDPT cấp TH linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh thực tế của nhà trường; có các giải pháp, biện pháp trọng tâm, then chốt để thực hiện; nội dung thể hiện các hoạt động giáo dục theo quy định (có nội dung triển khai Chương trình GDPT 2018 đối với các khối lớp 1, 2, 3, 4 và Chương trình GDPT 2006 đối với khối lớp 5).

+ Các tổ chuyên môn đã xây dựng KHGD³⁸ của tổ trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt để tổ chức thực hiện, gồm KH dạy học môn học và KH tổ chức các hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Phòng GDĐT, Sở GDĐT bảo đảm mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực HS.

+ Căn cứ KHGD của nhà trường, KHGD của tổ chuyên môn, cá nhân GV, theo nhiệm vụ được phân công xây dựng các KHBD³⁹ để tổ chức dạy học, KHBD được tổ trưởng, lãnh đạo nhà trường phê duyệt trực tuyến⁴⁰.

- Các nhà trường đã tổ chức triển khai thực hiện KHGD, phân công kiểm tra, giám sát, đôn đốc các bộ phận và cá nhân có liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ (thông qua kiểm tra nội bộ nhà trường). Năm học 2023-2024, đến thời điểm thanh tra, KHGD của các nhà trường đã được thực hiện đúng tiến độ, cơ bản hoàn thành các nội dung theo KH đề ra.

3. Đối với cấp học Mầm non

Theo các văn bản do Phòng GDĐT đã tham mưu, ban hành về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn đối với cấp học MN năm học 2023-2024⁴¹; báo cáo và các tài liệu minh chứng do Phòng GDĐT cung cấp, nhận thấy Phòng GDĐT đã chỉ đạo, hướng dẫn các trường MN thực hiện việc xây dựng các loại KHGD theo hướng dẫn của Sở GDĐT tại Công văn số 1547/SGDĐT-GDMN⁴² và chương trình tập huấn về xây dựng KHGD trong CSGD MN (do Sở GDĐT, Bộ GDĐT tổ chức), gồm: KHGD của

³⁷ Trường TH Kim Đồng: KH số 65/KH-THKĐ ngày 31/8/2023; Trường TH Lộc Vượng: KH số 58/KH-THLV ngày 31/8/2023.

³⁸ Thể hiện được các nội dung tích hợp giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục Stem, giáo dục an ninh quốc phòng,...

³⁹ Cấu trúc của KH bài dạy gồm: Hoạt động Mở đầu: khởi động, kết nối; Hoạt động Hình thành kiến thức mới: trải nghiệm, khám phá, phân tích, hình thành kiến thức mới (đối với bài hình thành kiến thức mới); Hoạt động Luyện tập, thực hành; Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm.

⁴⁰ Trường TH Kim Đồng: ký duyệt/phê duyệt KH bài dạy cho GV trên ứng dụng phần mềm quản lý nhà trường vào thứ 6 hoặc thứ 7 của tuần trước khi thực hiện. Trường TH Lộc Vượng: ký duyệt/phê duyệt KH bài dạy cho GV trên ứng dụng Google Drive theo tuần trước khi lên lớp ít nhất 3 ngày.

⁴¹ Công văn số 581/PGDĐT-GDMN ngày 06/9/2023 về việc hướng dẫn nhiệm vụ GDMN năm học 2023-2024; Công văn số 586/PGDĐT-GDMN ngày 07/9/2023 về việc tăng cường công tác đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng trong các CSGD MN; Công văn số 603/PGDĐT-GDMN ngày 12/9/2023 về việc tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chuyên đề xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025; Văn bản số 625/PGDĐT ngày 15/9/2023 về Kế hoạch năm học 2023-2024 bậc học GDMN thành phố Nam Định; Công văn số 626/PGDĐT ngày 15/9/2023 về việc hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn trong các CSGD MN; Công văn số 720/PGDĐT ngày 19/10/2023 về việc tổ chức nuôi ăn bán trú trong các CSGD MN, các trường TH; Văn bản số 735/PGDĐT ngày 24/10/2023 về việc Kế hoạch triển khai chương trình "Tôi yêu Việt Nam" trong cấp học GDMN thành phố Nam Định năm học 2023-2024;...

⁴² Công văn số 1547/SGDĐT-GDMN ngày 01/9/2023 của Sở GDĐT tỉnh Nam Định về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục MN năm học 2023-2024.

nhà trường; KH hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn (KH tổ chuyên môn); KH nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục (KH của GV). Trong đó lưu ý:

- Bảo đảm quy trình xây dựng KH (từ xây dựng từ KHGD nhà trường đến KH tổ chuyên môn và đến KH của GV).

- Các KH đáp ứng việc thực hiện tổng thể các nhiệm vụ giáo dục mầm non (GDMN) trong năm học theo KH của nhà trường (KH thực hiện nhiệm vụ năm học; KH thực hiện chương trình giáo dục nhà trường; KH phát triển chương trình nhà trường, tổ, khối;...) bảo đảm thực hiện chương trình GDMN khoa học, linh hoạt, chủ động, hiệu quả và phù hợp với hoàn cảnh thực tế của nhà trường, nhóm, lớp.

Theo báo cáo và các tài liệu minh chứng do Phòng GDĐT cung cấp, nhận thấy Phòng GDĐT đã thu KHGD của 28/28 trường MN trong toàn thành phố (25 trường MN công lập, 03 trường MN tư thục) để quản lý theo quy định; đã tổ chức kiểm tra việc xây dựng các loại KHGD⁴³ của các trường MN lồng ghép trong các đợt kiểm tra chuyên ngành, chuyên đề (năm học 2023-2024, tính đến thời điểm thanh tra, Phòng GDĐT đã kiểm tra được 10 trường MN về nội dung này), qua đó giúp các nhà trường kịp thời điều chỉnh, rút kinh nghiệm trong công tác xây dựng, tổ chức thực hiện KHGD, góp phần nâng cao chất lượng GDMN tại địa phương.

Kiểm tra minh chứng tại 03 trường MN⁴⁴, nhận thấy:

- Các nhà trường đã chỉ đạo, tổ chức việc xây dựng và thực hiện KHGD⁴⁵ theo hướng dẫn của Phòng GDĐT, Sở GDĐT, Bộ GDĐT, trong đó:

- + KHGD của nhà trường đáp ứng việc thực hiện các nhiệm vụ GDMN trong năm học bảo đảm thực hiện chương trình GDMN linh hoạt, chủ động, hiệu quả và phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; có đề ra mục tiêu/chỉ tiêu theo từng nhiệm vụ và các giải pháp, biện pháp trọng tâm, then chốt để thực hiện.

- + Các tổ chuyên môn đã xây dựng KH hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn (KH tổ chuyên môn) trình lãnh đạo nhà trường phê duyệt để tổ chức thực hiện, KH tổ chuyên môn có các nội dung trọng tâm về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo các chủ đề/tháng bảo đảm quy định của chương trình GDMN và phù hợp với điều kiện thực tế của nhóm, lớp; mỗi nhiệm vụ/chỉ tiêu có đề ra giải pháp, biện pháp trọng tâm, then chốt để thực hiện.

- + Căn cứ KHGD của nhà trường, KH tổ chuyên môn, cá nhân GV, theo nhiệm vụ được phân công xây dựng KH nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục (KH của GV) để tổ chức thực hiện hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ (sau khi đã được tổ trưởng, lãnh đạo nhà trường phê duyệt KH trước khi dạy 01 tuần) theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm.

- Các nhà trường đã tổ chức triển khai thực hiện KHGD, phân công kiểm tra, giám sát, đôn đốc các bộ phận và cá nhân có liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm

⁴³ KHGD của nhà trường; KH hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn; KH nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

⁴⁴ 03 Trường MN: Thống Nhất, 8-3, Lộc An.

⁴⁵ - Trường MN Thống Nhất: KH số 20/KH-MNTN ngày 28/09/2023; KH số 21/KH-MNTN ngày 28/09/2023; KH số 18/KH-MNTN ngày 28/09/2023;...

- Trường MN 8-3: KH số 06/KH-MN8.3 ngày 02/10/2023; KH số 07/KH-MN8.3 ngày 03/10/2023; KH số 25/KH-MN8.3 ngày 05/10/2023; KH số 33/KH-MN8-3 ngày 3/10/2023; KH số 31/KH-TrMN8.3 ngày 29/10/2023;...

- Trường MN Lộc An: KH số 9a/KH-TMN ngày 5/10/2023; KH số 10a/KH-MNLA ngày 5/10/2023;...

vụ (thông qua kiểm tra nội bộ nhà trường); quản lý KHGD theo hướng giảm nhẹ áp lực hành chính và bảo đảm hình thức khoa học, thuận lợi, hiệu quả, tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý trên cơ sở đánh giá đúng thực chất và tôn trọng, động viên tinh thần đổi mới, sáng tạo của GV trong việc tổ chức thực hiện các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Năm học 2023-2024, đến thời điểm thanh tra, KHGD của các nhà trường đã được thực hiện đúng tiến độ, cơ bản hoàn thành các nội dung theo KH đề ra theo hướng xây dựng trường MN hạnh phúc và quan điểm lấy trẻ làm trung tâm.

III. Công tác tham mưu, ban hành văn bản chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện các khoản thu, chi từ người học năm học 2023-2024

1. Tại thời điểm thanh tra, các khoản thu từ người học năm học 2023-2024 đang được triển khai thực hiện, chưa hoàn thành việc quyết toán năm 2023, do đó Đoàn thanh tra chỉ xem xét công tác hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện các khoản thu, cơ sở pháp lý, danh mục nội dung các khoản thu, mức thu, dự toán thu, chi của các khoản thu và cách thức tiến hành tổ chức thu, không xét đến việc quyết toán các khoản thu. Theo các văn bản do Phòng GDĐT đã tham mưu, ban hành về chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện các khoản thu, chi từ người học năm học 2023-2024⁴⁶; báo cáo và các tài liệu minh chứng do Phòng GDĐT cung cấp, nhận thấy Phòng GDĐT đã:

- Triển khai tới CSGD các văn bản⁴⁷ hướng dẫn của Sở GDĐT, Quyết định của UBND, Nghị quyết của HĐND các cấp, Thông tư của Bộ GDĐT, Bộ Tài chính, Nghị định của Chính phủ,... và các văn bản liên quan đến việc triển khai thực hiện các khoản thu, chi từ người học; quán triệt, tập huấn lồng ghép việc thực hiện công tác quản lý tài chính trong CSGD tại các cuộc họp, hội nghị⁴⁸ cho đội ngũ công chức Phòng GDĐT, CBQL các CSGD.

⁴⁶ Công văn số 627/CV-PGDĐT ngày 16/9/2023 của Phòng GDĐT thành phố Nam Định về việc phối hợp hướng dẫn quản lý thu chi đối với các cơ sở giáo dục công lập do thành phố quản lý năm học 2023-2024; Công văn số 636 /PGDĐT- KHTC ngày 20/9/2023 của Phòng GDĐT thành phố Nam Định hướng dẫn thực hiện quản lý thu chi đối với cơ sở giáo dục công lập do thành phố quản lý năm học 2023-2024; Công văn số 146/PGDĐT- KHTC ngày 11/3/2024 của Phòng GDĐT thành phố Nam Định về việc tăng cường công tác quản lý tài chính năm học 2023-2024;...

⁴⁷ Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tài trợ cho các CSGD thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 26/2009/TT-BGDĐT ngày 30/9/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về việc mặc đồng phục và lễ phục tốt nghiệp của học sinh, sinh viên; Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh; Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định về việc Quy định các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đối với CSGD công lập do tỉnh Nam Định quản lý; Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND ngày 03/01/2017 của UBND tỉnh Nam Định về việc quy định mức giá dịch vụ trông giữ xe đạp, xe máy, ô tô trên địa bàn tỉnh Nam Định; KH 81/KH-UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh về việc phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Nam Định giai đoạn 2022-2025; Công văn số 1628/SGDĐT-KHTC ngày 15/9/2023 của Sở GDĐT về việc thu, chi các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục trong các CSGD công lập do tỉnh quản lý năm học 2023-2024; Công văn số 1517/SGDĐT-KHTC ngày 06/11/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định về hướng dẫn một số nội dung về tài trợ cho các CSGD; Công văn số 1081/SGDĐT-KHTC ngày 07/8/2022 của Sở GDĐT về việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt các khoản thu trong CSGD; Công văn số 2015/BHXH-QLTST ngày 02/8/2023 của BHXH tỉnh Nam Định về việc hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm học 2023 - 2024; Hướng dẫn số 481/HD-SGDĐT ngày 26/03/2024 của Sở GDĐT về việc thực hiện quản lý thu, chi học phí đối với cơ sở giáo dục do tỉnh quản lý năm học 2023-2024;...

⁴⁸ Hội nghị giao ban, hội nghị tập huấn cho các cấp học (ngày 10/8/2023, ngày 26/9/2023, ngày 10,11/01/2024, ngày 12, 13, 14/01/2024); đã phối hợp Thanh tra Sở GDĐT tổ chức tập huấn lồng ghép cho đội ngũ công chức Phòng GDĐT, CBQL các CSGD công lập về công tác quản lý tài chính (ngày 23/9/2023).

- Tham mưu UBND thành phố giao quyền tự chủ về tài chính cho 68/68 CSGD công lập. Sau khi được UBND thành phố phê duyệt, Phòng GDĐT đã tổ chức Hội nghị giao dự toán ngân sách năm 2024 cho các CSGD.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các CSGD công lập xây dựng KH thu, chi từng khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục⁴⁹; thỏa thuận với cha mẹ học sinh (CMHS) trong việc tự nguyện thực hiện các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và tổng hợp danh mục, dự toán các khoản thu báo cáo về Phòng GDĐT.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các CSGD bám sát hướng dẫn tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT và Công văn số 1517/SGDĐT-KHTC⁵⁰ khi tổ chức thực hiện vận động tài trợ (xây dựng, công khai và trình Phòng GDĐT phê duyệt KH vận động tài trợ; tổ chức tiếp nhận, quản lý, sử dụng, quyết toán, công khai tài trợ theo đúng KH đã được Phòng GDĐT phê duyệt⁵¹).

- Chỉ đạo, hướng dẫn các CSGD thực hiện các khoản thu hộ, chi hộ theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Chỉ đạo các CSGD thực hiện công tác phối hợp giữa nhà trường và CMHS:

+ CSGD hướng dẫn CMHS chủ động mua sắm sách vở, đồ dùng học tập, đồ chơi, tư trang cá nhân của HS; các loại hình bảo hiểm tự nguyện, bảo đảm đủ điều kiện cho con em mình học tập và sinh hoạt tại trường;

+ CSGD phối hợp, hướng dẫn CMHS thực hiện việc may quần áo đồng phục theo quy định tại Thông tư số 26/2009/TT-BGDĐT; thực hiện việc huy động, quản lý, sử dụng, công khai kinh phí hoạt động của Ban đại diện CMHS theo quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các CSGD thực hiện việc công khai các khoản thu ngoài học phí từ người học năm học 2023-2024 theo hướng dẫn tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT.

- Năm học 2023-2024, tiếp tục triển khai thực hiện hình thức thanh toán không dùng tiền mặt trong việc thu các khoản thu sự nghiệp tại các CSGD công lập theo KH số 81/KH-UBND⁵² và Công văn số 1081/SGDĐT-KHTC⁵³ (67/68 CSGD công lập⁵⁴ triển khai thực hiện việc mở tài khoản quản lý thu tại ngân hàng để thực hiện thu các khoản thu từ người học bằng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt).

- Phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Nam Định hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác quản lý tài chính đối với các CSGD công lập; tổ

⁴⁹ Bao gồm: Tiền trông giữ xe đạp; tiền nước uống học sinh; dạy thêm, học thêm; dịch vụ vệ sinh lớp học, nhà vệ sinh của CSGD MN, TH; các khoản tiền liên quan đến tổ chức ăn bán trú;...

Tất cả các nội dung thu, mức thu phải được công khai tới CMHS bằng các hình thức như: họp CMHS, niêm yết công khai tại trường, đăng trên Cổng TTĐT của nhà trường.

⁵⁰ Công văn số 1517/SGDĐT-KHTC ngày 06/11/2018 của Sở GDĐT tỉnh Nam Định về hướng dẫn một số nội dung về tài trợ cho các CSGD.

⁵¹ Năm học 2023-2024 có 08 trường (03 trường THCS; 04 trường TH và 01 trường MN) đã xây dựng KH vận động tài trợ theo hướng dẫn tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT và được Phòng GDĐT thẩm định, phê duyệt.

⁵² KH số 81/KH-UBND ngày 15/6/2022 của UBND tỉnh về việc phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh Nam Định giai đoạn 2022-2025.

⁵³ Công văn số 1081/SGDĐT-KHTC ngày 07/8/2022 của Sở GDĐT về việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt các khoản thu trong CSGD.

⁵⁴ Trường TH Cửa Nam mới được thành lập nên chưa triển khai thực hiện được, do chưa có HS. Một số CSGD MN công lập gặp khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện (do mới được giao tự chủ về tài chính, mới có Nhân viên Kế toán chuyên trách).

chức xét duyệt quyết toán ngân sách, các khoản thu, chi từ người học cho các CSGD theo quy định của Luật Ngân sách và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Trong KH kiểm tra năm học 2023-2024, có nội dung kiểm tra liên quan đến công tác quản lý, sử dụng tài sản; việc quản lý thu, chi các khoản thu từ người học. Năm học 2023-2024, Phòng GDĐT đã tiến hành kiểm tra được 13 lượt CSGD (MN: 4 trường, TH: 4 trường, THCS: 5 trường) về nội dung công tác quản lý thu, chi các khoản thu từ người học. Qua công tác kiểm tra, Phòng GDĐT đã kịp thời chấn chỉnh một số hạn chế, thiếu sót trong công tác quản lý tài chính đối với một số CSGD (các kiến nghị được nêu cụ thể trong Thông báo kết quả kiểm tra).

2. Kiểm chứng tại 08 CSGD⁵⁵, nhận thấy các CSGD đã cập nhật và tổ chức thực hiện các khoản thu, chi từ người học năm học 2023-2024 theo hướng dẫn của Phòng GDĐT, UBND thành phố, Sở GDĐT và các quy định về quản lý tài chính⁵⁶; xây dựng được quy chế chi tiêu nội bộ để làm cơ sở chi tiêu trong đơn vị.

IV. Công tác tham mưu, ban hành văn bản chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện công khai trong giáo dục⁵⁷ năm học 2023-2024

1. Theo các văn bản⁵⁸ do Phòng GDĐT đã tham mưu, ban hành về thực hiện công khai trong giáo dục năm học 2023-2024 theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT và các văn bản có liên quan⁵⁹; báo cáo và các tài liệu minh chứng do Phòng GDĐT cung cấp, nhận thấy Phòng GDĐT đã:

- Chỉ đạo, hướng dẫn các CSGD thực hiện quy chế công khai theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT và các văn bản có liên quan, hướng dẫn của Sở GDĐT tại Công văn số 1148/SGDĐT-TTr⁶⁰.

⁵⁵ Gồm 03 Trường THCS: Lương Thế Vinh, Lê Đức Thọ, Tổng Văn Trân; 02 Trường TH: Kim Đồng, Lộc Vượng; 03 Trường MN: Thống Nhất, 8-3, Lộc An.

⁵⁶ - Lập dự toán các khoản thu, chi; thỏa thuận với CMHS về các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; xây dựng, công khai KH thu, chi học phí, từng khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục; tổng hợp báo cáo KH thực hiện các khoản thu, chi từ người học về Phòng GDĐT; tổ chức thu theo KH sau khi đã báo cáo Phòng GDĐT; thiết lập, lưu trữ hồ sơ quản lý thu, chi theo quy định về quản lý tài chính.

- Có 2/8 trường xây dựng KH vận động tài trợ và tổ chức thực hiện sau khi được Phòng GDĐT phê duyệt (Trường THCS Lê Đức Thọ đã tiếp nhận tài trợ được 72.479.000 đồng, Trường THCS Tổng Văn Trân đã tiếp nhận tài trợ được 171.800.000 đồng để thực hiện các hạng mục theo KH vận động tài trợ đã được Phòng GDĐT phê duyệt).

- Ban đại diện CMHS các trường đã xây dựng KH hoạt động, trong đó có phương án huy động, quản lý, sử dụng kinh phí hoạt động của Ban theo hướng dẫn tại Điều 10 Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT. Năm học 2023-2024, có 7/8 Ban đại diện CMHS trường có phương án huy động kinh phí hoạt động (từ các bậc CMHS, các nhà hảo tâm) từ đầu năm học để phục vụ các hoạt động của Ban theo KH (Ban đại diện CMHS Trường THCS Lê Đức Thọ đã huy động khoảng 81.900.000 đồng; Ban đại diện CMHS Trường THCS Lương Thế Vinh đã huy động được khoảng 105.000.000 đồng; Ban đại diện CMHS Trường THCS Tổng Văn Trân đã huy động được khoảng 40.000.000 đồng; Ban đại diện CMHS Trường TH Kim Đồng đã huy động được khoảng 85.150.000 đồng; Ban đại diện CMHS Trường TH Lộc Vượng đã huy động được khoảng 45.000.000 đồng; Ban đại diện CMHS Trường MN Thống Nhất đã huy động được khoảng 132.000.000 đồng; Ban đại diện CMHS Trường MN 8-3 đã huy động được khoảng 8.556.000 đồng); Ban đại diện CMHS Trường MN Lộc An không triển khai huy động kinh phí từ đầu năm học mà kêu gọi sự ủng hộ tự nguyện theo từng thời điểm tổ chức các hoạt động cho trẻ (các dịp Tết Trung thu; Tết Nguyên đán;...).

⁵⁷ Trọng tâm là việc thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

⁵⁸ Công văn số 710/PGDĐT ngày 04/10/2022 về tăng cường công tác công khai trong các CSGD trên địa bàn thành phố Nam Định.

⁵⁹ Thực hiện công khai các nội dung khác theo quy định tại Luật Giáo dục; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ GDĐT hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục công lập; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Luật Viên chức; Luật Phòng, chống tham nhũng;...

⁶⁰ Công văn số 1148/SGDĐT-TTr ngày 06/8/2021 của Sở GDĐT tỉnh Nam Định về việc tăng cường công tác công khai trong các CSGD trên địa bàn tỉnh Nam Định.

- Quán triệt, lồng ghép tập huấn việc thực hiện quy chế công khai theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT và các văn bản có liên quan trong các cuộc họp, hội nghị⁶¹ cho đội ngũ CBQL các CSGD.

- Xây dựng KH kiểm tra năm học 2023-2024 của Phòng GDĐT, trong đó có nội dung kiểm tra việc thực hiện quy chế công khai theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT. Phòng đã tiến hành kiểm tra nội dung này đối với 28 lượt CSGD (MN: 10 trường, TH: 09 trường, THCS: 09 trường), đã Thông báo kết quả kiểm tra tới đối tượng kiểm tra.

- Thực hiện việc thu, kiểm soát Báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai năm học 2022-2023 của các CSGD; tổng hợp, xây dựng Báo cáo số 703/BC-PGDĐT⁶² nộp về Sở GDĐT theo đúng quy định của Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT.

2. Kiểm chứng tại 08 CSGD⁶³, nhận thấy:

- Các CSGD đã chủ động cập nhật, nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật⁶⁴ có liên quan tới việc thực hiện công khai trong giáo dục, Công văn số 1148/SGDĐT-TTr, Công văn số 710/PGDĐT; đã xây dựng và nộp Báo cáo⁶⁵ kết quả thực hiện quy chế công khai năm học 2022-2023 về Phòng GDĐT; đã xây dựng và tổ chức thực hiện KH⁶⁶ triển khai quy chế công khai năm học 2023-2024 theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT.

- Về nội dung, hình thức, thời điểm công khai:

+ Các CSGD cơ bản đã thực hiện công khai đủ nội dung “cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế”, “điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục” và “thu, chi tài chính” theo hướng dẫn tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT (CSGD MN thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 4; CSGD phổ thông thực hiện theo hướng dẫn tại Điều 5).

+ Các CSGD cơ bản đã thực hiện công khai đủ hình thức, đúng thời điểm (niêm yết tại nơi thuận tiện, dễ theo dõi; đăng Cổng TTĐT; thông báo trong các cuộc họp cơ quan; phổ biến cho CMHS trước khi tuyển sinh đối với học sinh mới và đầu năm học

⁶¹ Hội nghị giao ban, hội nghị triển khai nhiệm vụ năm học các cấp học; phối hợp Thanh tra Sở GDĐT tổ chức tập huấn lồng ghép cho đội ngũ công chức Phòng GDĐT, CBQL các CSGD công lập về công tác kiểm tra, thực hiện công khai trong giáo dục (ngày 23, 24/9/2023).

⁶² Báo cáo số 703/BC-PGDĐT ngày 13/10/2023 về kết quả rà soát, tổng hợp việc thực hiện công khai trong CSGD năm học 2022-2023, đầu năm học 2023-2024.

⁶³ Gồm 03 Trường THCS: Lương Thế Vinh, Lê Đức Thọ, Tổng Văn Trân; 02 Trường TH: Kim Đồng, Lộc Vượng; 03 Trường MN: Thống Nhất, 8-3, Lộc An.

⁶⁴ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT; Thông tư số 61/2017/TT-BTC; Luật Giáo dục; Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở; Luật Ngân sách Nhà nước; Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Luật Viên chức; Luật Phòng, chống tham nhũng;...

⁶⁵ Trường THCS Lê Đức Thọ: Báo cáo số 40/BC-THCSLĐT ngày 27/9/2023; Trường THCS Lương Thế Vinh: Văn bản số 118/BC-THCSLTV ngày 30/8/2023; Trường THCS Tổng Văn Trân: Báo cáo số 22/BC-THCSTVT ngày 17/9/2023; Trường TH Kim Đồng: Báo cáo số 85/BC-THKH ngày 29/9/2023; Trường TH Lộc Vượng: Báo cáo số 75/BC-THLV ngày 29/9/2023; Trường MN Thống Nhất: Báo cáo số 11/BC-MNTN ngày 15/9/2023; Trường MN 8-3: Báo cáo số 18/BC-MN8.3 ngày 25/9/2023; Trường MN Lộc An: Báo cáo số 20/BC/MNLA ngày 15/9/2023.

⁶⁶ Trường THCS Lê Đức Thọ: KH số 19/KH-THCSLĐT ngày 26/5/2023; Trường THCS Lương Thế Vinh: Văn bản số 118/BC-THCSLTV ngày 30/8/2023; Trường THCS Tổng Văn Trân: KH số 17/KH-THCSTVT ngày 04/10/2023; Trường TH Kim Đồng: KH số 63/KH-THKH ngày 05/9/2023; Trường TH Lộc Vượng: KH số 62/KH-THLV ngày 29/9/2023; Trường MN Thống Nhất: KH số 06/KH-MNTN ngày 15/9/2023; Trường MN 8-3: KH số 37/KH-MN8-3 ngày 25/9/2023; Trường MN Lộc An: KH số 03/KH-MNLA ngày 15/9/2023.

mới 2023-2024 về các khoản đóng góp bắt buộc theo quy định, thỏa thuận các khoản đóng góp thỏa thuận giữa nhà trường và CMHS về dịch vụ hỗ trợ, phục vụ các hoạt động giáo dục).

V. Công tác tham mưu, ban hành văn bản chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện công tác kiểm tra năm học 2023-2024

1. Theo các văn bản do Phòng GDĐT đã tham mưu, ban hành về thực hiện công tác kiểm tra năm học 2023-2024; báo cáo và các tài liệu minh chứng do Phòng GDĐT cung cấp, nhận thấy Phòng GDĐT đã:

- Phân công đồng chí Trưởng phòng trực tiếp chỉ đạo công tác kiểm tra và 01 chuyên viên phụ trách công tác kiểm tra; xây dựng lực lượng tham gia làm nhiệm vụ công tác kiểm tra của Phòng gồm 60 người⁶⁷. Tổ chức quán triệt, lồng ghép tập huấn việc thực hiện công tác kiểm tra tại các cuộc họp, hội nghị⁶⁸ cho đội ngũ công chức Phòng GDĐT, CBQL các CSGD công lập, lực lượng tham gia làm nhiệm vụ, công tác kiểm tra của Phòng.

- Xây dựng KH kiểm tra năm học 2023-2024 (KH số 606/KH-PGDĐT ngày 12/9/2023⁶⁹). Trong KH số 606/KH-PGDĐT, có nội dung kiểm tra liên quan đến công tác quản lý, sử dụng tài sản; việc quản lý thu, chi các khoản thu từ người học; việc quản lý dạy thêm, học thêm; công tác lựa chọn, mua sắm, sử dụng sách giáo khoa; công khai trong giáo dục theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT; công tác kiểm tra nội bộ CSGD;... Năm học 2023-2024, Phòng GDĐT đã tiến hành kiểm tra được 28 lượt CSGD theo KH (MN: 10 trường, TH: 09 trường, THCS: 09 trường); đã tiến hành kiểm tra đột xuất 01 cuộc đối với Trường TH Lê Quý Đôn (liên quan đến việc giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh).

- Thực hiện việc thiết lập hồ sơ công tác kiểm tra, hồ sơ được lưu trữ tại bộ phận phụ trách công tác kiểm tra. Cụ thể:

- + Hồ sơ công việc về công tác kiểm tra của Phòng GDĐT, gồm: Quyết định số 577/QĐ-PGDĐT ngày 31/8/2023 về việc ban hành Quy định về công tác kiểm tra của Phòng GDĐT⁷⁰; KH số 606/KH-PGDĐT; Hồ sơ của các cuộc kiểm tra.

- + Hồ sơ 01 cuộc kiểm tra của Phòng GDĐT, gồm: Quyết định kiểm tra (có danh sách Đoàn kiểm tra kèm theo Quyết định, có phân công nhiệm vụ cho các thành viên Đoàn kiểm tra); KH tiến hành kiểm tra (xây dựng chi tiết về thời gian, nội dung, đối tượng được kiểm tra); Biên bản kiểm tra; Báo cáo kết quả kiểm tra; Thông báo kết quả kiểm tra (ghi chi tiết kết quả kiểm tra, xác minh cho từng nội dung kiểm tra; đánh giá ưu điểm, hạn chế; kiến nghị biện pháp xử lý đối với các hạn chế của đối tượng kiểm tra (kiến nghị có nêu thời hạn để đối tượng kiểm tra thực hiện)).

⁶⁷ Trong đó: 06 người thuộc Phòng GDĐT; 54 người thuộc các CSGD trực thuộc (cấp học MN 15 người, cấp học TH 16 người, cấp học THCS 23 người).

⁶⁸ Hội nghị giao ban, hội nghị triển khai nhiệm vụ năm học các cấp học; Phòng GDĐT đã phối hợp với Thanh tra Sở GDĐT tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra, kiểm tra nội bộ cho đội ngũ công chức Phòng GDĐT, CBQL các CSGD công lập, lực lượng tham gia làm nhiệm vụ, công tác kiểm tra của Phòng (ngày 23, 24/9/2023).

⁶⁹ Danh mục kèm theo KH có thể hiện: kiểm tra chuyên ngành 23 CSGD, kiểm tra chuyên đề 25 CSGD. Danh mục thể hiện rõ đối tượng kiểm tra, nội dung kiểm tra, thời gian tiến hành kiểm tra.

⁷⁰ Quy định về công tác kiểm tra của Phòng GDĐT có nêu cụ thể quy trình kiểm tra, gồm 1 số bước cơ bản: ban hành Quyết định kiểm tra; xây dựng KH kiểm tra, phê duyệt KH kiểm tra; tiến hành kiểm tra tại (có xây dựng các Biểu mẫu đính kèm: Biên bản kiểm tra; Báo cáo kết quả; Thông báo kết quả kiểm tra).

- Thực hiện theo dõi, giám sát, đôn đốc việc thực hiện kiến nghị của đối tượng kiểm tra; đối tượng kiểm tra báo cáo (có lưu trữ được các minh chứng) kết quả thực hiện các kiến nghị trong Thông báo kết quả kiểm tra về Phòng GDĐT.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các CSGD thực hiện công tác kiểm tra nội bộ (KTNB) năm học 2023-2024:

+ Phòng GDĐT ban hành Công văn số 324/PGDĐT ngày 22/9/2020 về việc thực hiện Công văn số 1351/SGDĐT-TTr⁷¹. Hằng năm học, Phòng GDĐT ban hành văn bản triển khai công tác thanh tra, kiểm tra và hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học, trong đó có nội dung hướng dẫn về thực hiện công tác KTNB⁷².

+ Phòng GDĐT yêu cầu các CSGD xây dựng báo cáo về lĩnh vực công tác KTNB tích hợp trong Báo cáo sơ kết học kỳ I, tổng kết năm học hằng năm để nộp về Phòng GDĐT.

+ Phòng GDĐT đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác KTNB hằng năm của các CSGD thông qua các cuộc kiểm tra của Phòng, báo cáo của các CSGD và đưa chất lượng, hiệu quả việc thực hiện công tác KTNB của các CSGD vào tiêu chí đánh giá thi đua đối với các CSGD (hằng năm, Phòng GDĐT ban hành văn bản về việc hướng dẫn đánh giá, cho điểm các lĩnh vực công tác đối với các CSGD, trong đó có nội dung đánh giá về công tác KTNB).

2. Kiểm chứng tại 08 CSGD⁷³, nhận thấy: Các CSGD đã cập nhật các văn bản hướng dẫn của Phòng GDĐT, Sở GDĐT về công tác KTNB; đã tuyên truyền, phổ biến tới CBQL, GV, NV, HS; đã kiện toàn Ban KTNB, phân công nhiệm vụ cho thành viên của Ban; Ban KTNB xây dựng KH⁷⁴ KTNB năm học 2023-2024; các CSGD đã tổ chức thực hiện công tác KTNB theo KH, thiết lập và lưu trữ hồ sơ các cuộc KTNB.

⁷¹ Công văn số 1351/SGDĐT-TTr ngày 15/9/2020 của Sở GDĐT Nam Định về việc hướng dẫn thực hiện công tác KTNB cơ sở giáo dục từ năm học 2020 - 2021.

⁷² Năm học 2023-2024, Phòng GDĐT ban hành Công văn số 599/PGDĐT-KTr ngày 11/9/2023 về việc triển khai công tác thanh tra, kiểm tra và hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024.

⁷³ Gồm 03 Trường THCS: Lương Thế Vinh, Lê Đức Thọ, Tổng Văn Trân; 02 Trường TH: Kim Đồng, Lộc Vượng; 03 Trường MN: Thống Nhất, 8-3, Lộc An.

⁷⁴ Trường THCS Lê Đức Thọ: Quyết định 09/QĐKTr-THCSLĐT ngày 30/09/2023 về thành lập Ban KTNB trường học; Quyết định số 02/QĐKTr-THCSLĐT ngày 26/9/2023 về việc Phê duyệt KH KTNB trường học; đã kiểm tra được 02 lượt tổ, bộ phận và 14 lượt GV.

Trường THCS Lương Thế Vinh: Quyết định số 133/QĐ-THCSLTV ngày 29/9/2023 về việc thành lập Ban KTNB; Quyết định số 135/QĐ-THCSLTV ngày 30/9/2023 về ban hành quy chế hoạt động KTNB trường học; Quyết định số 134/QĐKTr-THCSLTV ngày 29/9/2023 về việc Phê duyệt KH KTNB; đã kiểm tra được 04 lượt tổ, bộ phận và 14 lượt GV.

Trường THCS Tổng Văn Trân: Quyết định số 21/QĐKTr-THCSTVT ngày 01/09/2023 về thành lập Ban KTNB trường học; Quyết định số 59/QĐKTr-THCSTVT ngày 02/3/2024 về việc kiện toàn Ban KTNB; KH số 10/KH-THCSTVT ngày 10/9/2023 về KH KTNB; đã kiểm tra được 03 lượt tổ, bộ phận và 27 lượt GV.

Trường TH Kim Đồng: Quyết định số 75/QĐ-THKĐ ngày 15/9/2023 về việc thành lập Ban KTNB; Quyết định số 76/QĐ-THKĐ ngày 15/9/2023 về việc ban hành quy chế hoạt động của Ban KTNB; Quyết định số 78/QĐ-THKĐ ngày 15/9/2023 về việc Phê duyệt KH KTNB; đã kiểm tra được 10 lượt tổ, bộ phận và 30 lượt GV.

Trường TH Lộc Vượng: Quyết định số 71/QĐ-THLV ngày 25/9/2023 về việc thành lập Ban KTNB; Quyết định số 72/QĐ-THLV ngày 25/9/2023 về việc ban hành quy chế hoạt động của Ban KTNB; Quyết định số 74/QĐ-THLV ngày 25/9/2023 về việc Phê duyệt KH KTNB; đã kiểm tra được 03 lượt tổ, bộ phận và 16 lượt GV.

Trường MN Thống Nhất: Quyết định thành lập Ban KTNB số 17/QĐ-MNTN ngày 20/9/2023; Quyết định số 19/QĐ-MNTN ngày 20/9/2023 về việc ban hành quy chế hoạt động Ban KTNB trường học; Quyết định số 18/KH-MNTN ngày 20/9/2023 về việc Phê duyệt KH KTNB; đã kiểm tra được 03 lượt tổ, bộ phận và 32 lượt GV.

C. KẾT LUẬN

I. Những kết quả đã đạt được

1. Với Phòng GDĐT

- Đã cập nhật được các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền về thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến các nội dung được thanh tra; tham mưu, ban hành được các văn bản chỉ đạo, quản lý, điều hành về các nội dung được thanh tra theo chức năng, nhiệm vụ quản lý giáo dục được giao. Xây dựng KH công tác, triển khai thực hiện các nhiệm vụ phù hợp với văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, đề ra biện pháp quản lý tương đối cụ thể đối với “việc tổ chức triển khai xây dựng KHGD; việc thực hiện các khoản thu, chi từ người học; việc thực hiện công khai trong giáo dục; công tác kiểm tra” trong năm học 2023-2024 phù hợp với đặc thù của thành phố Nam Định.

- Chỉ đạo các CSGD xây dựng và tổ chức thực hiện KHGD các cấp học bám sát hướng dẫn của Sở GDĐT, Bộ GDĐT, phù hợp với điều kiện của thành phố Nam Định bảo đảm đủ nội dung, tiến độ, thời gian thực hiện. Kịp thời chỉ đạo các CSGD đẩy mạnh ứng dụng CNTT và tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục. Trong đó:

+ Chỉ đạo các CSGD MN nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm theo hướng bảo đảm mục tiêu kết quả mong đợi quy định tại chương trình GDMN; tổ chức các hoạt động chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp Một theo hướng liên thông với chương trình giáo dục tiểu học.

+ Chỉ đạo các CSGD phổ thông tổ chức thực hiện Chương trình GDPT 2018 đối với các lớp 1, 2, 3, 4, 6, 7, 8 nhằm phát triển phẩm chất, năng lực HS và Chương trình GDPT 2006 đối với các lớp 5, 9 theo định hướng phát triển năng lực HS; nâng cao chất lượng dạy Ngoại ngữ, Tin học; rà soát, bổ sung kiến thức, kỹ năng cần thiết cho HS lớp 5 đáp ứng yêu cầu khi HS lên lớp 6 theo Chương trình GDPT 2018, cho HS lớp 9 để HS vào học lớp 10 (khi trúng tuyển) theo Chương trình GDPT 2018.

+ Chỉ đạo các CSGD thường xuyên tổ chức sinh hoạt chuyên môn (SHCM); thực hiện SHCM cụm trường với những chủ đề chung hoặc theo môn học hữu ích, tháo gỡ kịp thời những khó khăn trong quá trình xây dựng và thực hiện KHGD (nhất là việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018).

- Đã tham mưu UBND thành phố giao quyền tự chủ về tài chính cho các CSGD công lập; chỉ đạo CSGD quản lý các khoản thu, chi từ người học năm học 2023-2024 theo quy định; chỉ đạo, tập huấn, hướng dẫn cho đội ngũ Hiệu trưởng, NV Kế toán các CSGD thực hiện việc quản lý tài chính năm học 2023-2024 theo hướng dẫn của Sở GDĐT, chỉ đạo của UBND thành phố Nam Định.

- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm của Phòng GDĐT được quy định tại khoản 1 Điều 10 Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT. Trong đó đã chỉ đạo, hướng dẫn các CSGD

Trường MN 8-3: Kien toan Ban KTNB tại Quyết định số 29/QĐ-MN8-3 ngày 22/9/2023; Quyết định số 30/QĐ-MN ngày 22/9/2023 về việc Ban hành quy chế hoạt động Ban KTNB trường học; Quyết định số 31/QĐ-MN8-3 ngày 26/9/2023 về việc Phê duyệt KH KTNB; đã kiểm tra được 6 lượt tổ, bộ phận và 15 lượt GV.

Trường MN Lộc An: Quyết định số 10/QĐ-MNLA ngày 5/10/2023 về việc thành lập Ban KTNB; Quyết định số 31/QĐ-MNLA ngày 03/01/2024 về việc Kien toan Ban KTNB; quy chế KTNB được ban hành tại Quyết định số 12/QĐ-MNLA ngày 05/10/2023; KH số 10/KH-MNLA ngày 05/10/2023 về KH KTNB; đã kiểm tra được 03 lượt tổ, bộ phận và 6 lượt GV.

thực hiện quy chế công khai theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT và các văn bản có liên quan, hướng dẫn của Sở GDĐT tại Công văn số 1148/SGDĐT-TTr thông qua các cuộc họp, Hội nghị nhà giáo, CBQL giáo dục, người lao động đầu năm học, Hội nghị CMHS, niêm yết tại bảng tin, đăng Công TTĐT của đơn vị.

- Tổ chức thực hiện công tác kiểm tra phục vụ công tác quản lý nhà nước về giáo dục theo hướng dẫn của Sở GDĐT tại Công văn 1504/SGDĐT-TTr, Công văn 1414/SGDĐT-TTr, Công văn 1351/SGDĐT-TTr⁷⁵. Xây dựng KH kiểm tra năm học 2023-2024 chi tiết, khoa học; tổ chức thực hiện các cuộc kiểm tra đúng KH đã xây dựng; chú trọng khâu theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kiến nghị của đối tượng kiểm tra; thiết lập và lưu trữ hồ sơ các cuộc kiểm tra bảo đảm đúng quy định, khoa học.

2. Với các cơ sở giáo dục được kiểm chứng

Các CSGD cập nhật được các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ giáo dục trong năm học; phổ biến, quán triệt các văn bản tới các bộ phận, cá nhân kịp thời (qua email, nhóm zalo hoặc qua các cuộc họp của nhà trường, các buổi SHCM,...). Tổ chức triển khai thực hiện “việc xây dựng KHGD; việc quản lý các khoản thu, chi từ người học; công khai trong giáo dục; công tác kiểm tra nội bộ” năm học 2023-2024 cơ bản bảo đảm chỉ đạo, hướng dẫn của Phòng GDĐT, UBND thành phố Nam Định, Sở GDĐT.

II. Hạn chế, thiếu sót

1. Với Phòng GDĐT

- Còn một số văn bản do Phòng GDĐT ban hành (để chỉ đạo, hướng dẫn các CSGD thực hiện các nhiệm vụ, lĩnh vực công tác liên quan đến các nội dung thanh tra) chưa thực hiện ký chữ ký số triệt để (ký trực tiếp, gửi tới các CSGD bằng hình thức gửi qua email).

- Phòng GDĐT đã tổ chức tập huấn cho CSGD về công tác xây dựng KHGD nhưng hiệu quả tập huấn chưa cao⁷⁶.

- Phòng GDĐT đã chỉ đạo, hướng dẫn các CSGD triển khai thực hiện phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong việc thu các khoản thu sự nghiệp theo KH số 81/KH-UBND và Công văn số 1081/SGDĐT-KHTC nhưng hiệu quả chưa cao (tại thời điểm thanh tra, vẫn còn một số CSGD công lập thực hiện thu một số khoản thu bằng tiền mặt, nhất là những CSGD Mầm non mới được giao tự chủ về tài chính và mới được tuyển dụng Nhân viên Kế toán).

2. Với các cơ sở giáo dục được kiểm chứng

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, các CSGD còn một số hạn chế, thiếu sót (*Phụ lục kèm theo*).

D. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Người ra quyết định thanh tra, Đoàn thanh tra chưa phải áp dụng các biện pháp xử lý theo thẩm quyền như tạm đình chỉ hành vi vi phạm, kiểm kê tài sản, niêm phong tài liệu... trong khi tiến hành thanh tra.

⁷⁵ Công văn 1414/SGDĐT-TTr ngày 08/9/2022 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn Phòng GDĐT thực hiện công tác kiểm tra từ năm học 2022-2023; Công văn số 1504/SGDĐT-TTr ngày 29/08/2023 về việc triển khai công tác thanh tra, kiểm tra và hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024.

⁷⁶ Việc xây dựng KHGD của một số CSGD còn có hạn chế, thiếu sót: thời điểm ban hành/phê duyệt KHGD chưa hợp lý; còn có hoạt động giáo dục chưa bảo đảm tính liên thông giữa các loại KHGD; có chỉ tiêu đề ra không khả thi;...

E. KIẾN NGHỊ CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ

I. Yêu cầu Phòng GDĐT thành phố Nam Định

1. Nghiêm túc rút kinh nghiệm đối với các tập thể, cá nhân có liên quan đến các hạn chế, thiếu sót; có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế, thiếu sót.

2. Phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu UBND thành phố Nam Định chỉ đạo các CSGD công lập thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt trong việc thu học phí, thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục” bảo đảm yêu cầu tại KH số 81/KH-UBND và Công văn số 1081/SGDDĐT-KHTC.

3. Tổ chức thực hiện các nội dung

a) Ngay sau cuộc thanh tra này, đẩy mạnh thực hiện việc ký chữ ký số và gửi văn bản chỉ đạo, quản lý, điều hành của Phòng GDĐT tới các CSGD trên Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành.

b) Về công tác chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện xây dựng Kế hoạch giáo dục
Trong các năm học tiếp theo, cần có giải pháp để nâng cao chất lượng cuộc tập huấn cho CSGD về công tác xây dựng KHGD để các CSGD xây dựng KHGD bảo đảm tính liên thông, khả thi và thời điểm phê duyệt KHGD nhà trường của Hội đồng trường phải diễn ra trước ngày 05 tháng 9 hằng năm để nhà trường, GV, NV, HS tổ chức thực hiện KHGD ngay sau khi Khai giảng năm học mới. Đồng thời có giải pháp để kiểm soát/đánh giá việc xây dựng KHGD của các CSGD.

c) Về công tác quản lý việc thực hiện các khoản thu, chi từ người học

- Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc các CSGD tích cực triển khai thực hiện phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trong việc thu các khoản thu sự nghiệp theo đúng KH số 81/KH-UBND và Công văn số 1081/SGDDĐT-KHTC.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các CSGD khi xây dựng mới hoặc sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường (cho những lần tiếp theo) phải quy định cụ thể phương án sử dụng số % tiền dành để chi tiền điện, nước, sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ dạy thêm, học thêm từ nguồn thu tiền dạy thêm, học thêm.

- Chỉ đạo các CSGD hướng dẫn Ban đại diện CMHS trường, trong các năm học tiếp theo khi xây dựng KH hoạt động của Ban, mục kinh phí hoạt động của Ban cần phải xây dựng chi tiết số kinh phí cần huy động, cách thức huy động kinh phí và phương án sử dụng kinh phí bảo đảm đúng quy định tại Điều 10 Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT.

d) Về việc thực hiện công khai trong giáo dục (*trọng tâm là thực hiện theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT*)

Chỉ đạo, hướng dẫn các CSGD tiếp tục thực hiện công khai trong giáo dục, nhất là việc thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT bảo đảm đúng, đủ nội dung phải công khai, đủ hình thức công khai và đúng thời điểm công khai; thiết lập và lưu trữ hồ sơ công việc về công khai (cả bản giấy và trên Cổng TTĐT) bảo đảm đầy đủ, dễ tra cứu.

đ) Về công tác kiểm tra

Chỉ đạo các CSGD tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác KTNB theo hướng dẫn của Phòng GDĐT, Sở GDĐT trong các năm học tiếp theo.

4. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục được kiểm chứng

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục được kiểm chứng báo cáo biện pháp, kết quả khắc phục các hạn chế, thiếu sót về Phòng GDĐT để Phòng GDĐT tổng hợp báo cáo về Thanh tra Sở GDĐT.

5. Tổ chức thực hiện nghiêm túc các kiến nghị nêu trên và báo cáo kết quả việc thực hiện các kiến nghị (có minh chứng kèm theo báo cáo) về Thanh tra Sở GDĐT tỉnh Nam Định trước ngày 21/6/2024.

II. Đề nghị UBND thành phố Nam Định

Đề nghị UBND thành phố Nam Định chỉ đạo Phòng GDĐT phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND thành phố trong việc chỉ đạo các CSGD công lập thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt trong việc thu học phí, thu các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục” bảo đảm yêu cầu tại KH số 81/KH-UBND và Công văn số 1081/SGDĐT-KHTC.

III. Thanh tra Sở theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra này theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ GDĐT;
- Thanh tra tỉnh Nam Định;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- UBND thành phố Nam Định;
- Các phòng thuộc Sở GDĐT: GDTrH, GDTH, GDMN, KHTC, VP;
- Phòng GDĐT thành phố Nam Định;
- Lưu: TTr, HSĐTTr.

CHÁNH THANH TRA

Đặng Đức Thịnh